

Báo cáo thị trường trái phiếu doanh nghiệp

Quý 1, 2021

Nguyễn Đức Anh, CFA

Chuyên viên phân tích

Anh2.NguyenDuc@mbs.com.vn

Hoàng Công Tuấn

Kinh tế trưởng

Tuan.hoangcong@mbs.com.vn

Trong quý 1 năm 2021, thị trường trái phiếu doanh nghiệp diễn khá an toàn sau khi nghị định 153 được ban hành. Tổng cộng với khoảng 38,2 nghìn tỷ đồng TPDN được huy động qua kênh riêng lẻ và công chúng, giảm khoảng 30% so với cùng kỳ năm 2020. Kỳ hạn bình quân là 3,5 năm, lãi suất bình quân là 9,9%/năm. Nhóm bất động sản chiếm 73% lượng trái phiếu phát hành, đạt 27,7 nghìn tỷ đồng, tiếp sau đó là nhóm chứng khoán với 1,8 nghìn tỷ đồng huy động thành công.

Thị trường Trái phiếu doanh nghiệp

Nghị định 153/2020/NĐ-CP điều chỉnh quy định về chào bán, giao dịch TPDN riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán TPDN ra thị trường quốc tế ra đời giúp thị trường diễn biến khá an toàn. Trong Quý 1, có 38.235 tỷ đồng TPDN được phát hành qua các kênh riêng lẻ và công chúng, giảm khoảng 30% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó có tới 6.235 tỷ đồng được phát hành ra công chúng, chiếm khoảng 16% tổng khối lượng TPDN huy động. Tỷ lệ này cao hơn rất nhiều so với mức dưới 5% trong các năm gần đây, cho thấy chất lượng thị trường TPDN đang tiến bộ bởi kênh phát hành ra công chúng được đánh giá là minh bạch và công khai hơn. Kỳ hạn bình quân gia quyền của các trái phiếu huy động là 3,5 năm, ngắn hơn 0,8 năm so với mức trung bình năm 2020. Lãi suất huy động bình quân 9,9%, cao hơn 0,6 điểm phần trăm so với bình quân năm 2020.

Nhóm Bất động sản là ngành đi đầu trong việc phát hành trái phiếu trong quý với 22,1 nghìn tỷ đồng TPDN được huy động, chiếm 73% tổng lượng trái phiếu phát hành. Lãi suất bình quân gia quyền của những trái phiếu bất động sản là 10,3%/năm, giảm 0,2 điểm phần trăm so với năm 2020 trong khi kỳ hạn bình quân là 3 năm.

Nhóm đứng thứ 2 về mặt khối lượng trái phiếu phát hành là nhóm Chứng khoán với gần 1,8 nghìn tỷ đồng. Thị trường chứng khoán liên tục lập các kỷ lục mới về điểm số, thanh khoản, số lượng tài khoản mới nên để đáp ứng nhu cầu về vốn kinh doanh, cho vay margin, các công ty chứng khoán đã kịp thời huy động vốn qua kênh trái phiếu. Mức lãi suất bình quân khoảng 8,4%/năm và kỳ hạn 1,4 năm, phù hợp với tình hình kinh doanh của nhóm này.

Mới chỉ có 2 ngân hàng phát hành trái phiếu trong quý 1 là Liên Việt Post Bank và VPBank với tổng khối lượng là 1,27 nghìn tỷ đồng. Mức lãi suất huy động cũng tương đối thấp khi lãi suất trái phiếu của VPBank là 3,9%/năm, trong khi của Liên Việt Post Bank là LSTC + 2,3%/năm.

Các doanh nghiệp thuộc ngành Điện/Nước chưa huy động được nhiều trái phiếu trong quý với chỉ 1,1 nghìn tỷ đồng. Đặc thù về thời gian thu hồi vốn dài của ngành này nên kỳ hạn trái phiếu cao hơn trung bình, bình quân gần 10 năm. Lãi suất huy động cũng tương đối cao, khoảng 10%/năm.

Các doanh nghiệp khác phát hành 6,1 nghìn tỷ đồng trái phiếu từ đầu năm, trong đó Masan đã huy động được 1,4 nghìn tỷ đồng. Bình quân các trái phiếu có kỳ hạn 3,8 năm và lãi suất 10,4%/năm.

Thuật ngữ viết tắt

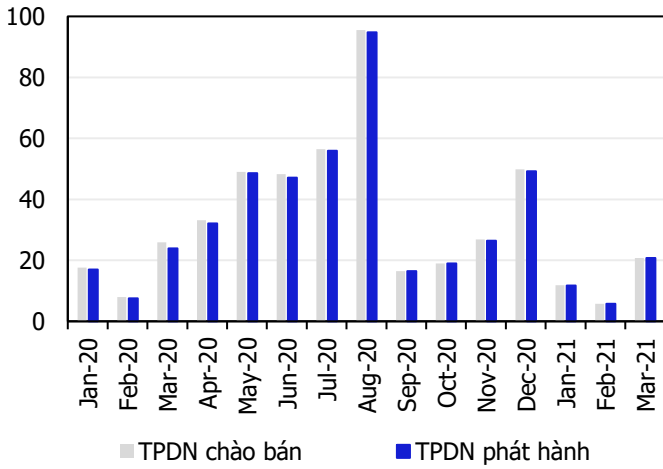
TPDN: Trái phiếu doanh nghiệp

NHNN: Ngân hàng nhà nước

NHTM: Ngân hàng thương mại

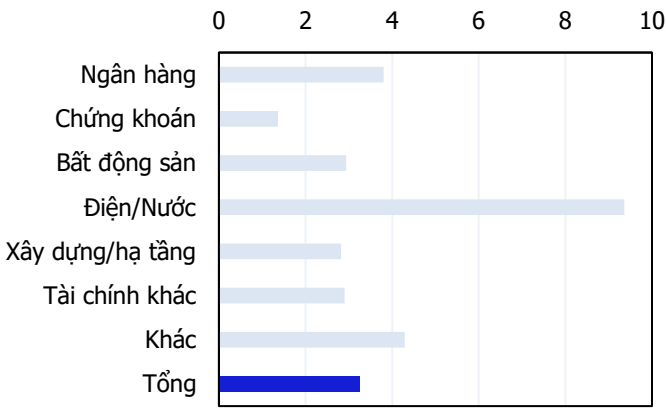
LSTC: Lãi suất tham chiếu

Hình 1. Khối lượng TPDN được chào bán và phát hành thành công trong thời gian gần đây (nghìn tỷ đồng)



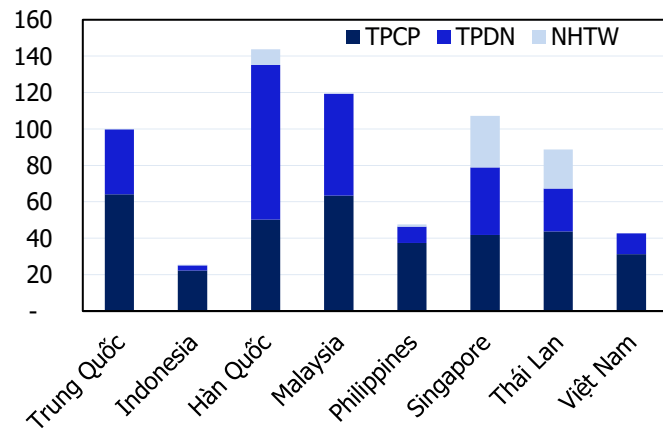
Nguồn: HNX, FiinPro, MBS Research tổng hợp.

Hình 3. Kỳ hạn trung bình trái phiếu phát hành Q1.2021 theo nhóm doanh nghiệp (năm)



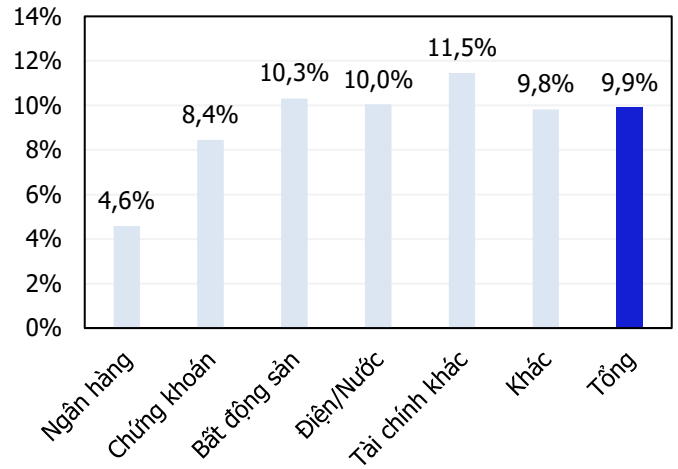
Nguồn: HNX, FiinPro, MBS Research tổng hợp.

Hình 5. Quy mô các thị trường trái phiếu trong khu vực (%GDP 2020)



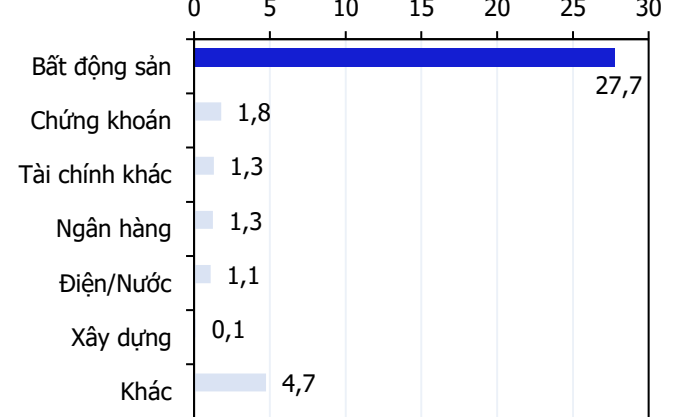
Nguồn: ADB.

Hình 2. Lãi suất trung bình trái phiếu phát hành Q1.2021 theo nhóm doanh nghiệp (%/năm)



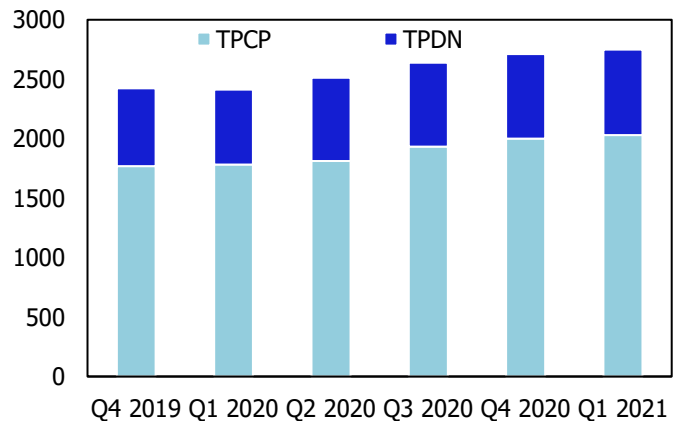
Nguồn: HNX, FiinPro, MBS Research tổng hợp.

Hình 4. Cơ cấu nhóm ngành phát hành TPDN Q1.2021 (nghìn tỷ đồng)



Nguồn: HNX, FiinPro, MBS Research tổng hợp.

Hình 6. Dự nợ thị trường trái phiếu Việt Nam các quý (nghìn tỷ đồng)



Nguồn: ADB.

Hình 7. Các doanh nghiệp phát hành khối lượng TPDN lớn nhất từ đầu năm

Tổ chức phát hành	Kỳ hạn TB (năm)	Giá trị (tỷ đồng)	Lãi suất (%/năm)
Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần	3	4.375	9,7%
Công ty Cổ phần BCG Land	3	2.500	11%
Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Nhật Quang	3	2.150	N/A
Công ty Cổ phần Tập đoàn Sovico	3	2.000	10,5%
Công ty Cổ phần Địa Ốc Phú Long	3	2.000	N/A
Công ty Cổ phần Đầu tư Smart Dragon	3	1.900	N/A
Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang	3	1.500	11%
Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Land	2	1.500	10,5-11%
Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	3	1.400	9,8-10%
Công ty TNHH Mặt Trời Hạ Long	3	1.192,49	8,1%

Nguồn: HNX, FiinPro, MBS Research tổng hợp.

Hình 8. Các doanh nghiệp phát hành trái phiếu có lãi suất cao nhất từ đầu năm

Tổ chức phát hành	Kỳ hạn TB (năm)	Giá trị (tỷ đồng)	Lãi suất TB
Công ty Cổ phần Kinh doanh F88	1,2	400	12,2%
Công ty Cổ phần Anh Ngữ APAX	2	200	12,0%
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đất Xanh	2	370	12,0%
Công ty Cổ phần CAMIMEX Group	2	100	11,3%
Công ty Cổ phần Lavida Invest	2	70	11,0%
Công ty TNHH Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Thủ Thiêm	3	1.000	11,0%
Công ty Cổ phần Sunshine AM	5	400	11,0%
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Xuân Đình	3	1.000	11,0%
Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Nova Song Giang	2	200	11,0%
Công ty Cổ phần BCG Land	3	2.500	11,0%
Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai Miền Trung	3	150	11,0%
Công ty Cổ phần Đầu tư Bệnh viện Việt Mỹ	3	135	11,0%
Công ty Cổ phần Thương Mại - Vinh Plaza	3	300	11,0%
Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang	3	1.500	11,0%
Công ty Cổ phần Bất động sản Thế Kỷ	3	500	11,0%

Nguồn: HNX, FiinPro, MBS Research tổng hợp.

Hình 9. Danh sách trái phiếu hoàn thành đợt phát hành trong Quý 1/2021

STT	Tên Công ty	Ngày phát hành	Giá trị phát hành (tỷ đồng)	Lãi suất (%/năm)	Kỳ hạn (tháng)
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn HATECO	03/2021	310	10,10%	24
2	Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai Miền Trung	03/2021	150	11%	36
3	Công ty Cổ phần Đầu tư và Quản lý khách sạn TNH	03/2021	400	10%	12
4	Công ty Cổ phần Địa Ốc Phú Long	03/2021	2.000	N/A	36
5	Công ty Cổ phần BCG Land	03/2021	2.500	11%	36
6	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	03/2021	1.000	3,90%	36
7	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư I.P.A	03/2021	300	10,50%	36
8	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Xuân Đình	03/2021	1.000	11%	36

STT	Tên Công ty	Ngày phát hành	Giá trị phát hành (tỷ đồng)	Lãi suất (%/năm)	Kỳ hạn (tháng)
9	Công ty Cổ phần Bất động sản Thế Kỷ	03/2021	500	11%	36
10	Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Phước	03/2021	300	N/A	24
11	Công ty Cổ phần Năng lượng Bắc Hà	03/2021	100	10,50%	36
12	Công ty Cổ phần Xi măng Xuân Thành	03/2021	390	10,50%	180
13	Công ty Cổ phần Tập đoàn Sovico	03/2021	2.000	10,50%	36
14	Công ty TNHH Chứng khoán ACB	03/2021	250	7,80%	12
15	Công ty Cổ phần Thương Mại - Vinh Plaza	03/2021	300	11%	36
16	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Nova Song Giang	03/2021	200	11%	24
17	Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt	03/2021	450	9,30%	12
18	Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Land	03/2021	1.500	10,5-11%	12-36
19	Công ty TNHH MTV 17	03/2021	50	N/A	60
20	Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Hà An	03/2021	500	10,80%	36
21	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đất Xanh	03/2021	370	12%	24
22	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Thủy điện ĐắkPsi	03/2021	1.000	10%	120
23	Công ty Cổ phần Outstanding Investment	03/2021	100	N/A	36
24	Công ty Cổ phần CAMIMEX Group	03/2021	100	11,25%	24
25	Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam	03/2021	300	6,40%	24
26	Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần	03/2021	2.860	9,70%	36
27	Công ty TNHH Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Thủ Thiêm	03/2021	1.000	11%	36
28	Công ty TNHH Thế Vượng	03/2021	85	N/A	12
29	Công ty Cổ phần Kinh doanh F88	03/2021	150	12-12,5%	12-18
30	Công ty Cổ phần Sunshine AM	03/2021	400	11%	60
31	Công ty Cổ phần Free Land	02/2021	300	N/A	36
32	Công ty Cổ phần Anh Ngữ APAX	02/2021	200	12%	24
33	Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc	02/2021	400	10,50%	24
34	Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần	02/2021	1.515	9,70%	36
35	Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt	02/2021	249,85	9,30%	12
36	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công	02/2021	190	9%	12
37	Công ty Cổ phần Lavidia Invest	02/2021	70	11%	24
38	Công ty Cổ phần Infinity Land	02/2021	450	N/A	72
39	Công ty Cổ phần Dịch vụ Giải Trí Hưng Thịnh Quy Nhơn	02/2021	500	10,50%	36
40	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt	02/2021	400	N/A	24
41	Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Dịch vụ Gia Khang	02/2021	1.500	11%	36
42	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt	01/2021	348,35	N/A	24
43	Công ty TNHH Mặt Trời Hạ Long	01/2021	1.192,49	8,10%	36
44	Công ty Cổ phần Dịch vụ Cáp treo Bà Nà	01/2021	48,20	N/A	84
45	Công ty Cổ phần Kinh doanh F88	01/2021	100	12%	12
46	Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại Thương	01/2021	59,25	7%	24
47	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện Liên Việt	01/2021	250	7,30%	84
48	Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa	01/2021	700	10%	36
49	Công ty Cổ phần Outstanding Investment	01/2021	200	N/A	36
50	Công ty Cổ phần Tư vấn Quản lý và Đầu tư Đò	01/2021	300	N/A	60

STT	Tên Công ty	Ngày phát hành	Giá trị phát hành (tỷ đồng)	Lãi suất (%/năm)	Kỳ hạn (tháng)
51	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải	01/2021	250	6%	36
52	Công ty Cổ phần Hateco Thăng Long	01/2021	100	N/A	25
53	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Nhật Quang	01/2021	2.150	N/A	36
54	Công ty Cổ phần Đầu tư Smart Dragon	01/2021	1.900	N/A	36
55	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hà Đô	01/2021	210	10,25%	24
56	Công ty Cổ phần Đầu tư Con Cưng	01/2021	115	N/A	12-18
57	Công ty Cổ phần Hội An Invest	01/2021	516,50	N/A	24
58	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	01/2021	1.400	9,8-10%	36
59	Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức	01/2021	500	N/A	60
60	Công ty Cổ phần Xây dựng 47	01/2021	60	N/A	12
61	Công ty Cổ phần Đầu tư Bệnh viện Việt Mỹ	01/2021	135	11%	36
62	Công ty Cổ phần Tập đoàn KIDO	01/2021	1.000	8%	60

Nguồn: HNX, FiinPro, MBS Research tổng hợp.

SẢN PHẨM

Sản phẩm này được phát hành hàng quý, tập trung vào các vấn đề của thị trường trái phiếu doanh nghiệp Việt Nam. Trong báo cáo này, chúng tôi gắn kết các thông tin kinh tế vĩ mô và sự thay đổi của thị trường tiền tệ với thị trường trái phiếu. MBS phát hành báo cáo này, nhưng những sai sót nếu có thuộc về tác giả. Chúng tôi cảm ơn khách hàng đã đọc và gửi phản hồi về các sản phẩm của chúng tôi.

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU

Chúng tôi cung cấp các nghiên cứu kinh tế và cổ phiếu. Bộ phận nghiên cứu kinh tế đưa ra các báo cáo định kỳ về các vấn đề kinh tế vĩ mô, chính sách tiền tệ và thị trường trái phiếu. Bộ phận nghiên cứu cổ phiếu chịu trách nhiệm các báo cáo về công ty niêm yết, báo cáo công ty tiềm năng và báo cáo ngành. TT Nghiên Cứu cũng đưa ra các bình luận và nhận định về thị trường thông qua các bản tin hàng ngày.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB (MBS)

Được thành lập từ tháng 5 năm 2000 bởi Ngân hàng TMCP Quân đội (MB), Công ty CP Chứng khoán MB (MBS) là một trong 5 công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam. Sau nhiều năm không ngừng phát triển, MBS đã trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam cung cấp các dịch vụ bao gồm: môi giới, nghiên cứu và tư vấn đầu tư, nghiệp vụ ngân hàng đầu tư, và các nghiệp vụ thị trường vốn. Mạng lưới chi nhánh và các phòng giao dịch của MBS đã được mở rộng và hoạt động có hiệu quả tại nhiều thành phố trọng điểm như Hà Nội, TP. HCM, Hải Phòng và các vùng chiến lược khác. Khách hàng của MBS bao gồm các nhà đầu tư cá nhân và tổ chức, các tổ chức tài chính và doanh nghiệp. Là thành viên Tập đoàn MB bao gồm các công ty thành viên như: Công ty CP Quản lý Quỹ đầu tư MB (MB Capital), Công ty CP Địa ốc MB (MB Land), Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản MB (AMC). MBS có nguồn lực lớn về con người, tài chính và công nghệ để có thể cung cấp cho Khách hàng các sản phẩm và dịch vụ phù hợp mà rất ít các công ty chứng khoán khác có thể cung cấp.

MBS tự hào được nhìn nhận là

- Công ty môi giới hàng đầu, đứng đầu về thị phần môi giới từ năm 2009;
- Công ty nghiên cứu có tiếng nói trên thị trường với đội ngũ chuyên gia phân tích có kinh nghiệm, cung cấp các sản phẩm nghiên cứu về kinh tế và thị trường chứng khoán; và
- Nhà cung cấp đáng tin cậy các dịch vụ về nghiệp vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty quy mô vừa.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
ĐT: + 84 24 7304 5688 - Fax: +84 3726 2601
Website: www.mbs.com.vn

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.